

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HẢI CHÂU
TP. ĐÀ NẴNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 69/2019/HSST

Ngày: 05/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Ba

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Tiến

Ông Nguyễn Xuân Tùng

- Hội thẩm nhân dân dự Khuyết: Ông Ngô Bá Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Ngân thư ký Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Vĩnh, Kiểm sát viên:

Ngày 05 tháng 07 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/HSST ngày 15/03/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2019/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 04 năm 2019 đối với bị cáo:

Phan Văn C - Sinh ngày: 10/08/1995 tại Quảng Nam – Giới tính: Nam - Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 7, thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam – Nghề nghiệp: Lao động phổ thông - Trình độ học vấn: 9/12 - Quốc tịch: Việt Nam – Dân tộc: Kinh – Tôn giáo: Không - Con ông: Phan Thanh H – Con bà: Ngô Thị H - Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai - Vợ: Nguyễn Thị T - Sinh năm: 1996 - Con: Phan Thị Kim N - Sinh năm: 2016.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: - Ngày 30/01/2018, bị Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 138/BLHS.

- Ngày 01/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 2, Điều 138/BLHS.

- Ngày 14/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 138/BLHS.

- Ngày 04/7/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 2, Điều 138/BLHS.

- Ngày 06/7/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 2, Điều 138/BLHS.

- Ngày 22/11/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 138/BLHS.

- Bị cáo đang chấp hành án phạt tù từ ngày 02/10/2017, tại trại tạm giam An Diêm, Quảng Nam, Bộ Công an. Có mặt tại phiên tòa

**Người bị hại:*

1/ Bà **Võ Thị Thùy D** – Trú tại: Tổ 3A, phường H, quận C, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt không lý do.

2/ Bà **Nguyễn Thị Bé N** - Trú tại: Số K160/4 đường T, phường T, quận T, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông **Võ B** – Trú tại: Chung 12T4 phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

2/ Ông **Nguyễn Hữu C** – Sinh năm: 1989 - Trú tại: Tổ 07 xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Vắng mặt không lý do.

3/ Anh **Dương Ngọc T** – Sinh năm: 1991 – Trú tại: Thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Nam. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15h50’ ngày 09/7/2017, Phan Văn C đến khu vực chợ Cồn trên đường Ông Ích Khiêm, phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng quan sát các bãi giữ xe để trộm cắp tài sản, C phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, BKS: 43C1 – 132.57 của chị Võ Thị Thùy D đang dựng ở dưới lòng đường trước bãi giữ xe số 01 do chị Nguyễn Thị Bé N làm chủ, Cường quan sát thấy không có ai trông giữ, nên lén lút dắt xe mô tô trên ra khỏi vị trí ban đầu khoảng 10 mét và dùng chìa khóa chuẩn bị sẵn mở khóa, rồi điều khiển xe mô tô trộm được đến khu vực Bệnh viện Quân y C17, thành phố Đà Nẵng, Cường mở cốp xe thì thấy bên trong xe có 01 (một) Chứng minh nhân dân và 01 (một) thẻ ATM MB Bank của Ngân hàng Quân đội đứng tên Võ Thị Thùy D, C tiếp tục điều khiển xe mô tô đến trụ ATM trên đường Ông Ích Đường, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, dùng thẻ ATM của chị D và nhập thử mật khẩu là ngày tháng năm sinh trên Chứng minh nhân dân của chị D, thì đúng mật khẩu, C rút khoảng 08 lần, tổng cộng 18.400.000 đồng (mười tám triệu bốn trăm nghìn đồng). Sau khi rút tiền xong, C điều khiển xe đến khu vực cầu Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng vứt toàn bộ giấy tờ tùy thân của chị D rồi điều khiển xe mô tô đến nhà của anh Nguyễn Hữu C để xin đổi ngang với xe mô tô nhãn hiệu Sirius BKS: 92F6 – 8401 đã

bán cho anh C trước đó, anh C đồng ý. Lợi dụng lúc anh C vào trong nhà, C tráo đổi biển số xe Jupiter sang xe Sirius. C điều khiển xe Sirius trên đến bán cho anh Dương Ngọc T với giá 1.600.000 đồng. Sau đó, C bị Công an huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam mời đến làm việc. Quá trình điều tra, Phan Văn C thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tang vật tạm giữ: 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Jupiter MX, màu đỏ đen, BKS: 43C1 – 132.57, số khung: 112991, số máy: 112988 do Nguyễn Hữu C giao nộp đã trả lại cho bị hại.

Theo Kết luận định giá tài sản số 185/KL-HĐĐG ngày 06/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng kết luận: Xe mô tô Yamaha Jupiter, BKS: 43C1 – 132.57, số khung: 112991, số máy: 112988, đã qua sử dụng trị giá 5.000.000 (năm triệu đồng).

Về dân sự: Quá trình điều tra, chị Võ Thị Thùy D yêu cầu Phan Văn C bồi thường 18.400.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số 35/CT-VKSHC ngày 06/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố Phan Văn C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào nhân thân, tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo đề nghị HĐXX:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù giam.

Áp dụng Điều 56 BLHS năm 2015 tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Cường từ 9 (chín) năm 9 (chín) tháng tù đến 10 (mười) năm 9 (chín) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Võ Thị Thùy D yêu cầu bị cáo Phan Văn C phải bồi thường số tiền là 18.400.000 đồng (Mười tám triệu bốn trăm ngàn đồng).

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Thừa HĐXX bị cáo đã thấy được hành vi vi phạm pháp luật của bị cáo và bị cáo rất hối hận, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình

điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Phan Văn C khai nhận vào khoảng 15h50' ngày 09/7/2017, tại bãi giữ xe số 01 Chợ Cồn thuộc phường Hải Châu 2, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, C có hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, màu đỏ đen, BKS: 43C1 – 132.57 có trị giá 5.000.000 đồng và số tiền trong thẻ ATM MB Bank của chị Võ Thị Thùy D là 18.400.000 đồng. Tổng giá trị tài sản Phan Văn C chiếm đoạt là: 23.400.000 đồng (hai mươi ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, HĐXX có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Văn C phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Trong khoảng thời gian từ tháng 7 năm 2017 đến tháng 10 năm 2017 bị cáo đã thực hiện 07 vụ trộm cắp xe mô tô trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và Đà Nẵng, bị cáo không có việc làm ổn định, lấy tài sản trộm cắp làm nguồn sống chính và bị cáo đã 06 (sáu) lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản nên lần phạm tội này thuộc trường hợp phạm tội có tính chất chuyên nghiệp được quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 138 BLHS năm 1999 như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đã truy tố là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:*

Hành vi trộm cắp của bị cáo liên tục, bị cáo có nhân thân xấu, bị xét xử nhiều lần về tội trộm cắp tài sản, lợi dụng sự sơ hở của người bị hại đã trộm cắp tài sản, bị cáo rất liều lĩnh coi thường pháp luật, xâm phạm quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội, nên phải xử lý bị cáo một cách nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo.

[4] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo phạm tội “ Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[5] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo tự thú khai báo những lần phạm tội trước đó, nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX thống nhất với Viện kiểm sát cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung

Tại quyết định tổng hợp hình phạt tù nhiều bản án số 03/2018/QĐ-CA ngày 25/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam đã tổng hợp hình phạt của bản án hình sự sơ thẩm số 67/2018/HSST ngày 22/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam và bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 04/07/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam buộc Phan Văn C phải chấp hành hình phạt là 87 (Tám mươi bảy) tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” thời gian thụ hình được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 02/10/2017.

Do vậy HĐXX sẽ áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 tổng hợp hình phạt của bản án ngày hôm nay với 87 (Tám mươi bảy) tháng tù của quyết định tổng hợp hình phạt tù nhiều bản án số 03/2018/QĐ-CA ngày 25/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình, tỉnh Quảng Nam. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho các bản án.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Võ Thị Thùy D yêu cầu bị cáo Phan Văn C phải bồi thường số tiền là 18.400.000 đồng (Mười tám triệu bốn trăm ngàn đồng) là có cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật.

- Anh Dương Ngọc T có đơn không yêu cầu bị cáo Phan Văn C phải bồi thường số tiền 1.600.000đ nên HĐXX không đề cập đến.

[7] *Về hình phạt bổ sung*: Theo qui định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 quy định: “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản...” . Tuy nhiên, HĐXX xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, bản thân bị cáo không có tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: Bị cáo Phan Văn C phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn C 03 (ba) năm tù về tội “ Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt tù nhiều bản án theo quyết định số 03/2018/QĐ-CA ngày 25/12/2018 của Tòa án nhân dân huyện Thăng Bình tỉnh Quảng Nam đã tổng hợp đối với bị cáo Cường là 87 (Tám mươi bảy) tháng tù. Buộc bị cáo Phan Văn C phải chấp hành hình phạt chung là 10 (Mười) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 02/10/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Phan Văn C phải bồi thường cho chị Võ Thị Thùy D số tiền là 18.400.000 đồng (Mười tám triệu bốn trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành, thì phải trả lãi theo mức lãi suất thỏa thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

3. Án phí

- Án phí HSST: Bị cáo Phan Văn C phải chịu là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).
- Án phí DSST: Bị cáo Phan Văn C phải chịu là 920.000đ (Chín trăm hai mươi ngàn đồng).

Án xử công khai, bị cáo, ông Võ B và bà Nguyễn Thị Bé N có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Những người tham gia tố tụng
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải Châu
- Viện Kiểm sát nhân dân TP Đà Nẵng
- Chi cục Thi hành án dân sự Q. Hải Châu;
- Công an quận Hải Châu;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự
- Trại tạm giam Hoà Sơn TP Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Ba